

Số: 509/KH-UBND

Tháp Mười, ngày 18 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển ngành hàng cây ăn trái (mít) năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/HU ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ X; Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch quy hoạch vùng chuyên canh sản xuất gắn với xây dựng các ngành hàng chủ lực theo chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, phát triển kinh tế nông nghiệp giai đoạn 2021 – 2025.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phát triển ngành hàng cây ăn trái (mít) năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Phát huy giá trị và thể mạnh các sản phẩm từ mít của huyện, phát triển đa dạng, nâng cao chất lượng và đưa các sản phẩm từ mít tham gia chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tạo ra chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm một cách ổn định, bền vững, hướng đến các thị trường trong và ngoài nước.

- Nâng cao tỷ lệ diện tích áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), thực hiện đăng ký mã vùng trồng và các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu thị trường; áp dụng cơ giới hóa tiên tiến trong sản xuất; ứng dụng công nghệ cao với quy mô lớn, tập trung mang lại hiệu quả và bền vững cho người sản xuất; nâng tỷ lệ sản phẩm đã qua sơ chế, chế biến trước khi xuất bán ra thị trường.

2. Chỉ tiêu

- Ổn định diện tích trồng mít đạt trên 2.000 ha.
- Có trên 20% diện tích áp dụng theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP).
- Phần đầu thực hiện đăng ký mã vùng trồng đạt diện tích 1.328,4 ha.
- Có ít nhất 01 mô hình trồng mít theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Kêu gọi, thu hút đầu tư ít nhất 01 cơ sở, doanh nghiệp liên kết, chế biến các sản phẩm từ cây mít để gia tăng giá trị cây mít và có sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

II. GIẢI PHÁP

1. Về cơ chế, chính sách

- Quy hoạch và xây dựng vùng trồng được cấp mã số theo hướng VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, xây dựng thương hiệu.

- Hỗ trợ và thu hút đầu tư các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu sản phẩm đặt nhà máy trên địa bàn huyện. Các doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ, từ khâu sản xuất đến chế biến, đóng gói và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo toàn bộ quy trình được kiểm soát đúng quy chuẩn.

- Tuyên truyền, vận động các nông hộ liên kết chặt chẽ với HTX, các Doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất theo quy trình, có đầu mỗi bao tiêu sản phẩm ổn định, qua đó nâng cao giá trị sản phẩm. Từng bước xây dựng chuỗi giá trị ngành hàng mít trên địa bàn.

2. Nâng cao năng lực sản xuất, duy trì và phát triển vùng nguyên liệu

- Tổ chức những lớp chuyển giao kỹ thuật trồng mít an toàn và theo hướng hữu cơ cho nông dân.

- Thực hiện đăng ký mã số vùng trồng để đảm bảo truy xuất được nguồn gốc sản phẩm, có vai trò hết sức quan trọng đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, HTX, THT, Hội quán.

3. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với cơ sở chế biến các sản phẩm từ mít

- Thực hiện khảo sát, kêu gọi đầu tư và hỗ trợ ít nhất 01 cơ sở chế biến kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất (theo các chương trình khuyến công, khởi nghiệp...) để phát triển sản phẩm tham gia OCOP.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở tích cực ứng dụng các tiến bộ về khoa học - công nghệ, cải tiến mẫu mã, bao bì, đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng. Tuân thủ tốt các tiêu chí về An toàn thực phẩm và môi trường.

4. Xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm

- Lồng ghép Chương trình xúc tiến thương mại với hoạt động khuyến công khi tổ chức cho các chủ thể tham gia các đoàn khảo sát thị trường, tạo điều kiện gặp gỡ, giao thương. Hỗ trợ các chủ thể tham gia Hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh.

- Hỗ trợ các đơn vị sản xuất kết nối với các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, điểm bán hàng để tăng doanh số các sản phẩm OCOP từ mít.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp được phân bổ hàng năm; vốn sự nghiệp nông nghiệp; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án; nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, giám sát và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP nói chung và các sản phẩm từ mít nói riêng trên phạm vi huyện theo kế hoạch, tổ chức các cuộc tuyên truyền, triển khai chương trình OCOP cấp huyện.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các Doanh nghiệp, chủ thể sản xuất, chế biến các sản phẩm mít tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là các chính sách về tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: Chủ trì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện kêu gọi các Công ty, Doanh nghiệp đầu tư tham gia liên kết sản xuất và chế biến các sản phẩm mít. Tham mưu chính sách hỗ trợ cho Doanh nghiệp đầu tư vào ngành hàng mít. Hỗ trợ các Cơ sở chế biến mít đầu tư máy móc, thiết bị chế biến, dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo ra sản phẩm mới, hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các chủ thể.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Hướng dẫn, hỗ trợ các xã, thị trấn thực hiện quy hoạch vùng trồng mít đúng quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các Doanh nghiệp, chủ thể sản xuất, chế biến mít thực hiện đầy đủ các thủ tục về môi trường đúng quy định; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các chủ thể áp dụng thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Kế hoạch. Hướng dẫn, đề xuất các biện pháp và thống nhất kết quả đánh giá liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất của từng chủ thể tham gia OCOP.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối nguồn kinh phí huyện hỗ trợ, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. Đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chính sách, chế độ tài chính của nguồn ngân sách được phân bổ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện: Tăng cường công tác quảng bá sản phẩm mít của huyện thông qua hệ thống báo đài, các trang mạng xã hội, đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử Tháp Mười để nhiều người biết đến và tìm mua sử dụng.

6. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện

- Thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ, hướng dẫn cho người trồng mít ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, sản xuất theo

hướng VietGAP. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục kêu gọi các Công ty, Doanh nghiệp tham gia liên kết tiêu thụ mít với nông dân.

- Tiếp tục hướng dẫn nông dân, các THT, HTX, HQ phát triển sản xuất và các thủ tục để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng mã vùng trồng mít và cơ sở đóng gói trên địa bàn huyện.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên về nội dung Kế hoạch Phát triển ngành hàng cây ăn trái (mít) năm 2023. Làm tốt công tác tuyên truyền cho người trồng mít tham gia đăng ký mã vùng trồng, sản xuất theo hướng an toàn thực phẩm, giảm giá thành sản xuất, liên kết tiêu thụ.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, tích cực tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tham gia sản xuất theo hướng giảm giá thành, liên kết tiêu thụ, xây dựng mã vùng trồng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Rà soát và hướng dẫn các chủ thể sản xuất, chế biến mít đăng ký tham gia Chương trình OCOP. Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động nhân dân, hộ sản xuất thực hiện sản xuất an toàn thực phẩm, đăng ký kinh doanh, bảo vệ môi trường, đăng ký chất lượng sản phẩm cũng như công bố chất lượng sản phẩm theo quy định để đủ điều kiện tham gia thực hiện Chương trình OCOP.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm mít hoàn thiện ý tưởng, sản phẩm đăng ký; xây dựng Kế hoạch về ý tưởng, sản phẩm của cấp xã.

V. THỰC HIỆN BÁO CÁO

Báo cáo 6 tháng (trước ngày 10/5) và năm (trước ngày 10/11) các đơn vị được phân công tại mục IV của Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành hàng cây ăn trái (mít) năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- VPĐP tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến Thương mại, DL&ĐT tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- CT và các PCT/UBND huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, (Lan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Công Phú